

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST

Ngày 13-01-2022

Về việc: “Ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ- TỈNH BÌNH PHƯỚC

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thạch Ni

Bà Hoàng Thị Minh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương – Thư ký  
Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước  
tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 299/2021/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/12/2021 giữa các đương sự:

\*Nguyên đơn: **Đậu Thị V**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ 1, ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B. (có mặt)

\*Bị đơn: **Nguyễn Bá L**, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ 1, ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh B. (xin vắng)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đậu Thị V trình bày:*

Về hôn nhân: chị V và anh Nguyễn Bá L chung sống tự nguyện vào năm 1998, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quỳnh Thiện, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An vào năm 2000.

Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, không có tiếng nói chung không đồng quan điểm sống cũng như làm ăn, kinh tế và tình cảm, anh L không chung thủy và tôn trọng vợ nên vợ chồng thường xuyên bất hòa, hạnh phúc vợ chồng cũng nhạt dần. Từ năm 2009 cho đến nay chị V đã sống ly thân với anh L. Chị V xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự hết, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh Nguyễn Bá L.

*Con chung, cấp dưỡng:* Có chung 02 con tên Nguyễn Bá Hoàng L1, sinh năm 07/10/1999 và Nguyễn Bá Anh P, sinh ngày 13/01/2007. Hiện tại các cháu đang sống cùng với mẹ, chị V đề nghị tiếp tục được nuôi cháu Nguyễn Bá P cho

đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, còn cháu Nguyễn Bá Hoàng L1 đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu giải quyết.

Tài sản chung và các V đề khác: Không có.

Ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

*Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn L trình bày:*

Về hôn nhân: anh Nguyễn Văn L và chị Đậu Thị V kết hôn tự nguyện với nhau tự nguyện vào năm 1998 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quỳnh Thiện, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An vào năm 2000.

Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2009 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do cả hai không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng quan điểm sống, nên cuộc sống luôn bất hòa, không có hạnh phúc. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2009 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng giữa anh L và chị V đã thực sự hết nên tôi đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị V và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú giải quyết cho được ly hôn.

*Con chung, cấp dưỡng:* Có chung 02 con tên Nguyễn Bá Hoàng L, sinh năm 07/10/1999 và Nguyễn Bá Anh P, sinh ngày 13/01/2007. Hiện tại các cháu đang sống cùng với chị V; anh L đồng ý giao các cháu cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành và về cấp dưỡng để tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

*Tài sản chung và các V đề khác:* Không có.

Do bận công việc ở xa, dịch Covid đi lại khó khăn nên anh L xin giải quyết và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự có ý kiến như sau:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án từ khi thụ lý cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử đã tuân thủ đúng thời hạn xét xử theo quy định.

Về nội dung:

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đậu Thị V đối với anh Nguyễn Bá L.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên giao cháu Nguyễn Bá Anh P, sinh ngày 13/01/2007 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và các V đề khác: Không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

1. Về quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn là chị Đậu Thị V yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn, nuôi con chung với anh Nguyễn Bá L và không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung. Vì

vậy, đây là vụ án "Ly hôn, nuôi con" được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn, bị đơn đều thống nhất đề nghị Tòa án huyện Đồng Phú giải quyết vụ án, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

-Về thủ tục tố tụng:

Tòa án đã giao Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho nguyên đơn chị Đậu Thị V và bị đơn là anh Nguyễn Bá L.

-Yêu cầu của đương sự:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Thị V và anh Nguyễn Bá L chung sống với nhau một cách tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quỳnh Thiện, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An vào năm 2000.

Xét thấy, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, không có tiếng nói chung, không có sự cảm thông chia sẻ những khó khăn xảy ra trong cuộc sống gia đình, không chung thủy và tin tưởng nhau, không đồng nhất quan điểm sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng làm cho gia đình không có hạnh phúc. Bản thân chị V và anh L không tìm được cách khắc phục nên đã sống ly thân nhau từ năm 2009 cho đến nay. Chị V và anh L cũng đã có văn bản thể hiện rõ ý kiến của mình và cùng xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự hết nên đến nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên việc chị V xin được ly hôn với anh L là có cơ sở được chấp nhận. Do vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 tuyên xử cho chị Đậu Thị V được ly hôn với anh Nguyễn Bá L là phù hợp.

[2] Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình chung sống giữa chị V và anh L có 02 con là Nguyễn Bá Hoàng L1, sinh năm 07/10/1999 và Nguyễn Bá Anh P, sinh ngày 13/01/2007, hiện các cháu đang sống cùng chị V. Chị V có nguyện vọng được nuôi con và anh L cũng đồng ý giao các con chung cho chị V chăm sóc, nuôi dưỡng nên cần ghi nhận sự tự nguyện của các bên đương sự. Tuy nhiên, do cháu Nguyễn Bá Hoàng L đã trên 18 tuổi, đủ tuổi lao động là người hoàn toàn bình thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với cháu Nguyễn Bá Anh P do chưa đủ 18 tuổi nên cần giao cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: các bên không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

[3] Về tài sản chung và các V đề khác: Các bên thống nhất là không có và không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân sơ thẩm các bên phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

### **Tuyên xử:**

**1. Về hôn nhân:** Tuyên xử cho chị Đậu Thị V được ly hôn với anh Nguyễn Bá L.

**2. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:** Giao cháu Nguyễn Bá Anh P, sinh ngày 13/01/2007 cho chị Đậu Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, không xem xét giải quyết do các bên không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này

**3. Về tài sản chung và các V đề khác:** Không xem xét giải quyết do các bên xác định là không có.

**5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm:** Là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị Đậu Thị V phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018574, ngày 22/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn được quyền kháng cáo, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THA huyện Đồng Phú;
- UBND xã Quỳnh Thiện, QL, NA (cqđkkh);
- Các đương sự;
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hương**

